

Nội dung bài viết

1. [Bài 3: Nghệ nhân Bát Tràng trang 20, 21, 22, 23 VBT Tiếng Việt lớp 3 Tập 2 - Chân trời sáng tạo](#)

**Bài 3: Nghệ nhân Bát Tràng trang 20, 21, 22, 23 VBT Tiếng Việt lớp 3 Tập 2 - Chân trời sáng tạo**

**Câu 1 (trang 20 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2):** Viết vào Phiếu đọc sách những nội dung em thích sau khi đọc một bài văn về một môn nghệ thuật.

PHIẾU ĐỌC SÁCH

Tên bài văn: .....

Tên tác giả: .....

Chân trời sáng tạo

Tên môn nghệ thuật: .....

🌸
Hình ảnh đẹp:

.....

.....

.....

.....

🌸
Hình ảnh ấn tượng:

.....

.....

.....

.....

?

.....

.....

**Trả lời:**

a.

- Tên bài văn: Người nghệ sĩ tôi yêu.

- Tên môn nghệ thuật: Họa sĩ

- Hình ảnh đẹp, ấn tượng: Từng nét vẽ thoăn thoắt đẹp như in.

b.

- Từng nét vẽ thoăn thoắt đẹp như in.

- Những bức tranh sống động như cảnh vật ngoài đời thực.

**Câu 2 (trang 21 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2):** Nghe – viết: Sắc màu (SGK, tr.34)

**Trả lời:**

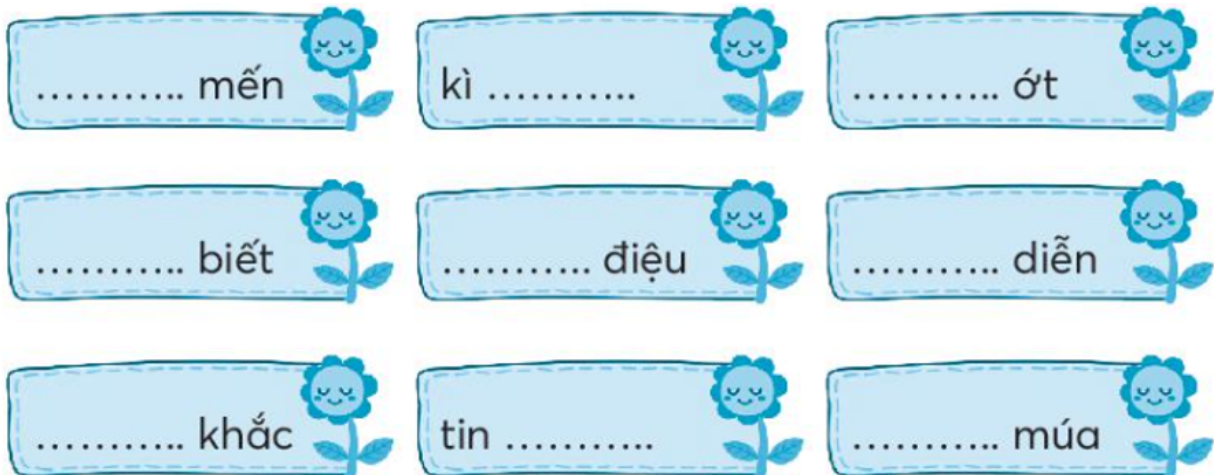
Học sinh nghe viết vào vở ô ly.

**Sắc màu**

Bảng màu theo tay các họa sĩ nhí vào từng bức tranh, khiến cho không gian thêm rộng rãi. Bạn thì vẽ ngôi nhà đại dương xanh biếc, điểm thêm vài cánh buồm trắng buồm nâu và những con sóng nhấp nhô. Bạn thì vẽ cánh đồng làng quê mùa gặt. Trong tranh, sắc vàng tươi mới của lúa hoà với ánh mặt trời lấp lánh.

Bảo Hân

**Câu 3 (trang 21 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2):** Điền tiếng có vần iêu hoặc vần yêu vào chỗ trống:



**Trả lời:**

Yêu mến   Kì diệu   Yếu ớt  
Hiểu biết   Yêu điệu   Biểu diễn

Đieu khắc Tin yêu Đieu múa

**Câu 4 (trang 22 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2):** Viết từ ngữ:

a. Chứa tiếng có chữ **l** hoặc chữ **n**, có nghĩa:

- Tên nốt nhạc đứng sau nốt son: .....
- Trái ngược với **đói**: .....
- Đồ dùng để đội đầu, làm bằng lá, có hình vòng tròn nhỏ dần: .....

b. Chứa tiếng có vần **ưc** hoặc vần **ưt**, có nghĩa:

- Món ăn làm bằng củ, quả rim đường: .....
- Rời ra từng khúc, đoạn: .....
- Trái ngược với **ngủ**: .....

**Trả lời:**

a. Chứa tiếng có chữ **l** hoặc chữ **n**, có nghĩa:

- Tên nốt nhạc đứng sau nốt son: **la**
- Trái ngược với **đói**: **no**
- Đồ dùng để đội đầu, làm bằng lá, có hình vòng tròn nhỏ dần: **nón**

b. Chứa tiếng có vần **ưc** hoặc vần **ưt**, có nghĩa:

- Món ăn làm bằng củ, quả rim đường: **mứt**
- Rời ra từng khúc, đoạn: **đứt**
- Trái ngược với **ngủ**: **thức**

**Câu 5 (trang 22 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2):** Gạch dưới từ ngữ biểu thị ý cầu khiến trong mỗi câu dưới đây:

- a. Bạn hãy đi cùng chúng mình nhé!
- b. Chúng ta hãy cùng hát lên nào!
- c. Em nên tô theo các nét đã vẽ!

**Trả lời:**

- a. hãy, nhé
- b. nào
- c. nên

**Câu 6 (trang 22 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2):** Chuyển các câu kể dưới đây thành câu c ầu khiến:

- a. Bé tô màu bức tượng.
- b. Chúng mình đi xem xiếc.
- c. Các em chọn màu sắc phù hợp với bức vẽ.

**Trả lời:**

- a. Bé hãy tô màu bức tượng này nhé!
- b. Chúng mình cùng đi xem xiếc nhé!
- c. Các em hãy chọn màu sắc phù hợp với bức vẽ!

**Câu 7 (trang 23 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2):** Viết 1 – 2 câu khiến để:

- a. Mượn bạn một quyển sách
- b. Xin phép bố mẹ cho tham gia một câu lạc bộ ở trường

**Trả lời:**

- a. Bạn cho tớ mượn một quyển sách này nhé!
- b. Bố mẹ cho con tham gia câu lạc bộ đọc sách ở trường nhé!